

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu,
trú tại thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Xét Đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu, trú tại thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang; Báo cáo số 43/BC-TNMT ngày 02/3/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại

Năm 1999, UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất nông nghiệp giao theo định xuất cho hộ ông Dương Thành Mưu tại thôn Yên Khê, xã Song Khê, huyện Yên Dũng (nay là thành phố Bắc Giang), thời hạn sử dụng đến năm 2013. Ông Mưu cho rằng gia đình ông bị thu hồi đất nông nghiệp đã được cấp Giấy CNQSD đất năm 2013 để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng, kho bãi Logistics Quốc tế tại xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, nhưng gia đình ông không được bồi thường, hỗ trợ thời hạn sử dụng đất 30 năm còn lại. Ông Mưu không nhất trí với Quyết định số 3705/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết lần đầu

Ngày 21/12/2020, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số

3705/QĐ-UBND về giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu, trú tại thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, trong đó có nội dung:

“Điều 1. *Giữ nguyên và tiếp tục thực hiện các Quyết định của UBND thành phố: số 1297/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 1); số 1397/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 2); số 2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 4); số 1146/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 5) dự án Hạ tầng kỹ thuật kho bãi Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang; việc ông Dương Thành Mưu đề nghị bồi thường thời hạn giao đất 30 năm còn lại cho gia đình là không có cơ sở giải quyết”.*

Không nhất trí, ông Dương Thành Mưu có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại với công dân, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Diễn biến vụ việc và giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang

Năm 2019, ông Dương Thành Mưu có đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, trên cơ sở đề xuất của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Báo cáo số 400/BC-TNMT ngày 16/12/2020, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 3705/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu, với nội dung:

“Căn cứ khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai năm 2013, quy định: Thời hạn giao đất, công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 129 của Luật này là 50 năm. Khi hết thời hạn, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nếu có nhu cầu thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy định tại khoản này.

Căn cứ khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013, quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.

Căn cứ khoản 1 Điều 10 Luật Đất đai năm 2013, quy định về phân loại đất: Nhóm đất nông nghiệp bao gồm các loại đất sau đây:

- a) Đất trồng cây hàng năm gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác;
- b) Đất trồng cây lâu năm;
- c) Đất rừng sản xuất;
- d) Đất rừng phòng hộ;
- đ) Đất rừng đặc dụng;
- e) Đất nuôi trồng thủy sản;
- g) Đất làm muối;

h) Đất nông nghiệp khác gồm đất sử dụng để xây dựng nhà kính và các loại nhà khác phục vụ mục đích trồng trọt, kể cả các hình thức trồng trọt không trực tiếp trên đất; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác được pháp luật cho phép; đất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm; đất ươm tạo cây giống, con giống và đất trồng hoa, cây cảnh.

Như vậy, đối với đất nông nghiệp, việc thu hồi đất và bồi thường được thực hiện theo loại đất nông nghiệp, không có quy định bồi thường theo thời hạn giao đất; việc UBND thành phố phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Hạ tầng kỹ thuật kho bãi Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang (trong đó có gia đình ông Dương Thành Mưu) tại các Quyết định: số 1297/QĐ-UBND ngày 01/12/2016; số 1397/QĐ-UBND ngày 29/8/2017; số 2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2017; số 1146/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 là đúng quy định của pháp luật; việc ông Dương Thành Mưu đề nghị bồi thường thời hạn giao đất 30 năm còn lại là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang quyết định:

Giữ nguyên và tiếp tục thực hiện các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB của UBND thành phố: số 1297/QĐ-UBND ngày 01/12/2016; số 1397/QĐ-UBND ngày 29/8/2017; số 2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2017; số 1146/QĐ-UBND ngày 27/4/2018; việc ông Dương Thành Mưu đề nghị bồi thường thời hạn giao đất 30 năm còn lại cho gia đình là không có cơ sở giải quyết”.

2. Nguồn gốc đất

Ngày 14/6/1999, UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSD đất số sê ri N 426740 với tổng diện tích 3.710m² đất nông nghiệp được giao theo định xuất cho hộ ông Dương Văn Mưu (còn gọi là Dương Thành Mưu) tại thôn Yên Khê, xã Song Khê, huyện Yên Dũng (nay là thành phố Bắc Giang), thời hạn sử dụng đến năm 2013, gồm 15 thửa, cụ thể:

- Thửa số 132, tờ bản đồ số 02, diện tích 60m² (xứ đồng Màu);
- Thửa số 227, tờ bản đồ số 02, diện tích 444m² (xứ đồng Cây Quân);
- Thửa số 227, tờ bản đồ số 02, diện tích 60m² (xứ đồng Màu);
- Thửa số 98, tờ bản đồ số 03, diện tích 120m² (xứ đồng Cửa Kho);
- Thửa số 98, tờ bản đồ số 03, diện tích 552m² (xứ đồng Cửa Kho);
- Thửa số 189, tờ bản đồ số 03, diện tích 384m² (xứ đồng Cống);
- Thửa số 189, tờ bản đồ số 01, diện tích 216m² (xứ đồng Lò Ngói);
- Thửa số 119, tờ bản đồ số 03, diện tích 540m² (xứ đồng Dâu);
- Thửa số 221, tờ bản đồ số 03, diện tích 504m² (xứ đồng Ngã Ba);
- Thửa số 25, tờ bản đồ số 02, diện tích 192m² (xứ đồng Chuôm);

- Thửa số 116, tờ bản đồ số 02, diện tích 108m² (xứ đồng Nhói);
- Thửa số 148, tờ bản đồ số 01, diện tích 188m² (xứ đồng Cây Vôi);
- Thửa số 176, tờ bản đồ số 01, diện tích 69m² (xứ đồng Cầu Kiềm);
- Thửa số 55, tờ bản đồ số 01, diện tích 115m² (xứ đồng Gượng);
- Thửa số 140, tờ bản đồ số 01, diện tích 158m² (xứ đồng Ngòi).

Ông Dương Thành Mưu cho biết: Ngày 30/12/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã cấp đổi (*do đo đạc bản đồ*) Giấy CNQSD đất số CE 219383 diện tích 376,6m², thửa 372, tờ bản đồ số 21 (*thuộc thửa số 189, tờ bản đồ số 03, diện tích 384m², xứ đồng Cống, đã được cấp Giấy CNQSD đất năm 1999*); thời hạn sử dụng đến ngày 15/10/2063; các thửa đất còn lại hộ ông Mưu đang lập hồ sơ xin cấp đổi Giấy CNQSD đất.

3. Việc thu hồi đất của hộ ông Dương Thành Mưu

Để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng, kho bãi Logistics Quốc tế tại xã Song Khê, UBND thành phố Bắc Giang đã tổ chức trích đo bản đồ địa chính, lập hồ sơ thu hồi đất của các hộ, cá nhân có liên quan, trong đó có hộ ông Mưu bị thu hồi tổng diện tích 1.480,4m² (08 thửa) và được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền 378.591.650đồng, trong đó:

- Tại Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 thu hồi (đợt 1) diện tích 114,1m² thuộc xứ đồng Nhói (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 108m²*): UBND thành phố Bắc Giang đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 (đợt 1) do thu hồi diện tích 114,1m², số tiền 29.346.520đồng.

- Tại Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 thu hồi (đợt 2) 05 thửa, diện tích 982,5m², gồm: Diện tích 213,5m² thuộc xứ đồng Chuôm (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 192m²*); diện tích 63,1m² thuộc xứ đồng Màu (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 60m²*); diện tích 81,8m² thuộc xứ đồng Cầu Kiềm (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 69m²*); diện tích 251,1m² thuộc xứ đồng Lò Ngói (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 216m²*); diện tích 197,4m² thuộc xứ đồng Cây Vôi (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 188m²*); diện tích 175,6m² thuộc xứ đồng Ngòi (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 158m²*): UBND thành phố Bắc Giang đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 2) tại Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 do thu hồi diện tích 982,5m², số tiền 252.698.970đồng.

- Tại Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 thu hồi (đợt 4) diện tích 93,9m² thuộc xứ đồng Màu (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện tích 60m²*): UBND thành phố Bắc Giang đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 4) tại Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 do thu hồi diện tích 93,9m², số tiền 23.527.080đồng.

- Tại Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 thu hồi (đợt 5) diện tích 289,9m² thuộc xứ đồng Cây Quân (*đã cấp Giấy CNQSD đất năm 1999 diện*

tích 444m²): UBND thành phố Bắc Giang đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 5) tại Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 do thu hồi diện tích 289,9m², số tiền 73.019.080đồng.

Qua các lần thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, ông Dương Thành Mưu đã nhận tổng số tiền 378.591.650đồng, nhưng sau đó có đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

IV. Kết quả đối thoại

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 24/02/2021 Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội nghị đối thoại với công dân. Tại buổi đối thoại, các đại biểu đã trao đổi làm rõ các quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của hộ ông Dương Thành Mưu; ông Mưu không có căn cứ chứng minh được bồi thường, hỗ trợ thời hạn sử dụng đất 30 năm còn lại.

V. Nhận xét, kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Nhận xét, kết luận

1.1. Năm 1999, hộ ông Dương Thành Mưu được UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSD đất nông nghiệp, thời hạn sử dụng đến năm 2013, hết thời hạn sử dụng đất, hộ ông Mưu được tiếp tục sử dụng 50 năm (*đến năm 2063, tính từ năm 2013*) theo quy định tại khoản 3 Điều 210 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 74 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 (*quy định về nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất*) thì việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất; không căn cứ vào thời gian sử dụng đất còn lại. Dù thời hạn sử dụng đất còn lại theo Giấy CNQSD đất là bao nhiêu, thì khi Nhà nước thu hồi vẫn tính như nhau, theo hướng có lợi nhất cho người sử dụng đất.

Các năm: 2016, 2017, 2018 UBND thành phố Bắc Giang thu hồi diện tích 1.480,4m² đất nông nghiệp của hộ ông Mưu (*theo diện tích thực tế sử dụng quy định tại Điều 12 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất*), hộ ông Mưu được bồi thường, hỗ trợ số tiền 378.591.650đồng theo quy định tại: Điều 74, khoản 1 Điều 75 và 90 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 4, 5, 13, 15, 19, 20 Bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; ông Mưu đề nghị bồi thường, hỗ trợ thời hạn sử dụng đất 30 năm còn lại là không có căn cứ pháp luật.

1.2. Quyết định số 3705/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu (lần đầu) là khách quan; ông Mưu khiếu nại là không có căn cứ pháp luật.

2. Đề xuất giải quyết

Từ kết quả xác minh, nhận xét nêu trên, căn cứ quy định tại: khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 74 và Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại với nội dung: Giữ nguyên Quyết định số 3705/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu (lần đầu).

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Dương Thành Mưu, trú tại thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

Thông nhất với Quyết định số 3705/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương Thành Mưu, trú tại thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang (lần đầu).

Điều 2. Ông Dương Thành Mưu có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Dương Thành Mưu và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTCP, TCĐTW;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT TT UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- VP UBND tỉnh:
 - + CVP, TKCT, TTTT, TH;
 - + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích